

6 く暮らし

(1) いえ か 家を借りる

① みんかん じゅうたく か 民間の住宅を借りるとき

住宅を借りるときは、住宅情報誌やインターネットで物件の情報や値段の相場を調べて、地域の不動産会社へ行きましょう。契約時には、保証人を立てたり、お金（敷金、礼金、仲介料金など）を支払ったりなどの手続きがあります。必ず契約する前に、契約書や重要事項説明書を確認してください。



がいくじんがくせいじゅうきょ じぎょう ■外国人学生 住居 アドバイザー事業



外国人学生住居アドバイザーに指定されている不動産会社では、千葉県内に住みたい留学生の住居探しの相談に応じています。詳しくは、ホームページ(<https://www.pref.chiba.lg.jp/kokusai/soudan/gaikokujin/gakuseijuukyo.html>)をご覧ください。

こうえいじゅうたく か ② 公営住宅を借りるとき

しえいじゅうたく と あ じゅうたく せいさく か ■市営住宅 <お問い合わせ> 住宅政策課 TEL 04-7167-1147



6月、12月の年2回募集を行います。日本国籍のかたまたは「永住者」「特別永住者」「日本人の配偶者等」を在留資格とする外国人のかたが申し込むことができます。詳しくは、住宅政策課へ電話するか、ホームページ (<http://www.kashiwashieijutaku.jp/>) をご覧ください。

けんえいじゅうたく と あ ちば けんじゅうたくきょうきゅう こうしや けんえいじゅうたく かんり ぶ ■県営住宅 <お問い合わせ> 千葉県住宅 供給 公社 県営住宅管理部 TEL 043-222-9200



4月、7月、10月、1月の年4回募集し、各月1日～15日の間に受け付けます。日本国籍のかたまたは、外国人で在留期間が1年以上の在留資格を有し、かつ県内市町村に住民登録をしているかたで、同居親族のあるかたが申し込むことができます。詳しくは、千葉県住宅供給公社に電話するか、ホームページ (<http://www.chiba-kousya.or.jp/>) をご覧ください。

ちんたいじゅうたく と あ えいぎょう じかん ■UR賃貸住宅 <お問い合わせ> UR 柏営業センター TEL 04-7196-6152



【営業時間】午前9時30分～午後6時（定休日：水曜日・年末年始）

【所在地】旭町 1-1-5（浜島ビル 6F）

【ホームページ】<https://www.ur-net.go.jp/chintai/kanto/chiba/counter/kashiwa/>

6 Sinh hoạt

(1) Thuê nhà

① Khi thuê nhà tư nhân

Khi cần thuê nhà, hãy tìm kiếm thông tin nhà cho thuê, giá thuê nhà thị trường trên tạp chí thông tin về nhà ở và mạng internet, sau đó đến công ty bất động sản địa phương để liên hệ.

Khi ký hợp đồng, cần phải có người bảo lãnh và thực hiện thủ tục chi trả các chi phí (tiền cọc, tiền lễ, tiền môi giới, v.v...), v.v...



Vui lòng kiểm tra kỹ hợp đồng và bản giải thích những vấn đề quan trọng trước khi ký hợp đồng.

■ Dịch vụ tư vấn nhà ở cho sinh viên nước ngoài



Công ty bất động sản được chỉ định thực hiện công việc tư vấn nhà ở cho sinh viên nước ngoài sẽ hỗ trợ tư vấn tìm kiếm nhà ở cho du học sinh có ý định sống tại tỉnh Chiba. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo trên trang chủ

(<https://www.pref.chiba.lg.jp/kokusai/soudan/gaikokujin/gakuseijuukyo.html>).

② Khi thuê nhà ở thuộc quyền quản lý của thành phố

■ Nhà thuộc quyền quản lý của thành phố <Nơi liên hệ> Ban chính sách nhà ở TEL: 04-7167-1147



Thành phố sẽ đăng thông tin cho thuê nhà 2 lần trong một năm vào tháng 6 và tháng 12. Những người có quốc tịch Nhật Bản hoặc người nước ngoài có tư cách lưu trú thuộc diện “Người thường trú”, “Người thường trú đặc biệt”, “Người có vợ/chồng là người Nhật Bản” được phép đăng ký.

Vui lòng gọi điện đến Ban chính sách nhà ở hoặc tham khảo trên trang chủ (<http://www.kashiwashieijutaku.jp/>) để biết thêm chi tiết.

■ Nhà thuộc quyền quản lý của tỉnh <Nơi liên hệ> Phòng quản lý nhà thuộc quyền quản lý của tỉnh Chiba - Tổ chức cung cấp nhà tỉnh Chiba TEL: 043-222-9200



Tỉnh sẽ đăng thông tin cho thuê nhà 4 lần trong một năm vào tháng 4, tháng 7, tháng 10 và tháng 1, sau đó nhận thuê nhà từ ngày 1 đến ngày 15 của mỗi tháng. Những người có quốc tịch Nhật Bản hoặc người nước ngoài có tư cách lưu trú với thời gian lưu trú từ 1 năm trở lên và đang đăng ký cư trú tại thành phố, thị trấn và làng xã trong tỉnh, có người thân sống cùng được phép đăng ký. Vui lòng gọi điện đến Tổ chức cung cấp nhà tỉnh Chiba hoặc tham khảo trên trang chủ (<http://www.chiba-kousya.or.jp/>) để biết thêm chi tiết.

■ Nhà cho thuê UR <Nơi liên hệ> Cửa hàng Kashiwa TEL: 04-7196-6152



[Thời gian làm việc] Từ 9:30 am đến 6:00pm (Ngày nghỉ cố định: Thứ tư, Ngày đầu năm-cuối năm)

[Địa chỉ] 1-1-5 Asaicho (6F Hamashima Building)

Trang web: <https://www.ur-net.go.jp/chintai/kanto/chiba/counter/kashiwa/>

(2) ごみ <お問い合わせ>環境サービス課 TEL 04-7167-1139

柏市では、お住まいの地域によってごみの排出方法が異なります。家庭ごみの分別方法や出し方については、「ごみの出し方・分け方」を確認ください。詳しくは、環境サービス課へ問い合わせるか、下記柏市ウェブサイトをご覧ください



柏地域

https://www.city.kashiwa.lg.jp/kankyoservice/garbage_environment/kashiwaarea/foreignlanguage.html



沼南地域

https://www.city.kashiwa.lg.jp/kankyoservice/garbage_environment/shonanarea/1490.html



(3) 生活・就労ガイドブック／生活オリエンテーション動画

入国時の手続きや働くときのルールなど、生活や就労に必要な基礎的な情報が多言語で掲載されているガイドブック・動画です。詳しくは出入国在留管理庁のウェブサイトをご覧ください。



生活・就労ガイドブック

https://www.moj.go.jp/isa/support/portal/guidebook_all.html



生活オリエンテーション動画

https://www.moj.go.jp/isa/support/coexistence/04_00078.html

(2) Rác thải <Nơi liên hệ> Ban dịch vụ môi trường TEL: 04-7167-1139

Tại thành phố Kashiwa, cách vứt ra sẽ khác nhau tùy theo khu vực sinh sống. Vui lòng xác nhận “Cách phân loại và vứt rác” để biết thông tin về cách phân loại và vứt rác thải gia đình. Vui lòng liên hệ với Ban dịch vụ môi trường hoặc tham khảo trang chủ của thành phố Kashiwa bên dưới.



Khu vực Kashiwa

https://www.city.kashiwa.lg.jp/kankyoservice/garbage_environment/kashiwaarea/foreignlanguage.html



Khu vực Shonan

https://www.city.kashiwa.lg.jp/kankyoservice/garbage_environment/shonanarea/1490.html



(3) Sổ tay hướng dẫn sống và làm việc - Video định hướng cuộc sống

Sổ tay hướng dẫn và video này chứa những thông tin cơ bản cần thiết cho cuộc sống và làm việc tại Nhật Bản, chẳng hạn như thủ tục nhập cảnh và quy định làm việc bằng nhiều ngôn ngữ.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo trên trang web của Cục Quản lý Xuất nhập cảnh.



Sổ tay hướng dẫn sống và làm việc

https://www.moj.go.jp/isa/support/portal/guidebook_all.html



Video định hướng cuộc sống

https://www.moj.go.jp/isa/support/coexistence/04_00078.html